

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KON RẪY**

Số: /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Rẫy, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 trên địa bàn huyện

Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện;

Căn cứ Quyết định số 1109/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy về việc giao chỉ tiêu kinh tế xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc giao Kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy;

Căn cứ Công văn số 1635/BDT-CSĐT ngày 22/12/2023 của Ban Dân tộc tỉnh về việc khẩn trương hoàn thiện kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024.

UBND huyện Kon Rẫy xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương đối với Chương trình trên địa bàn huyện.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong huyện đối với công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, đảm bảo an sinh xã hội, phát triển nguồn nhân lực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, từng bước chuyển đổi cơ cấu kinh tế hợp lý, tổ chức các hình

thức sản xuất phù hợp, góp phần giảm nghèo bền vững. Củng cố hệ thống chính trị cơ sở, giữ vững khối đại đoàn kết các dân tộc, đảm bảo quốc phòng, ổn định an ninh, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, đảm bảo hoàn thành các nội dung của Chương trình theo kế hoạch đã đề ra.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nhiệm vụ của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các ngành trong việc thực hiện Chương trình, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức cho đồng bào dân tộc thiểu số về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gắn với việc tập huấn kỹ thuật, nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới tiêu biểu, từ đó hình thành ý thức tự lực, tự cường vươn lên trong cuộc sống của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tổ chức quán triệt các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, từng ngành nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Kế hoạch. Việc tổ chức quán triệt phải nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

- Các cấp, các ngành, địa phương lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thường xuyên kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU NĂM 2024

1. Mục tiêu tổng quát: Khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo nhanh, bền vững, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập bình quân của vùng so với bình quân chung của cả nước; giảm dần số xã, thôn đặc biệt khó khăn, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, liên vùng, kết nối với các vùng phát triển; phát triển toàn diện giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa; cải thiện rõ rệt đời sống của Nhân dân; nâng cao số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là người dân tộc thiểu số; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số đi đôi với xóa bỏ phong tục tập quán lạc hậu; thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em; xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2024 vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện: 4,50%.

- Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở: 99,90%, tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất

sản xuất: 99,70%.

III. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN NĂM 2024

Tổng nguồn vốn và cơ cấu nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 là: 53.322,3 triệu đồng, trong đó:

1. Ngân sách trung ương: 42.089 triệu đồng.

- Vốn đầu tư phát triển: 29.181 triệu đồng.
- Vốn sự nghiệp: 12.908 triệu đồng.

2. Ngân sách địa phương: 6.233,3 triệu đồng.

- Vốn đầu tư phát triển: 4.577 triệu đồng.
- Vốn sự nghiệp: 1.656,3 triệu đồng.

3. Vốn tín dụng: 5.000 triệu đồng

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN NĂM 2024

1. Dự án 1. Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt.

a) Nội dung thực hiện:

- Hỗ trợ đất ở: 01 hộ, kinh phí thực hiện là: 40 triệu đồng.
- Hỗ trợ nhà ở: 20 hộ, kinh phí thực hiện là: 800 triệu đồng.
- Hỗ trợ đất sản xuất: 01 hộ, kinh phí thực hiện là: 22,5 triệu đồng.
- Hỗ trợ chuyển đổi nghề, hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán, kinh phí thực hiện là: 2.463 triệu đồng.
- Hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung: 02 công trình, kinh phí thực hiện là: 1.000,5 triệu đồng.

b) Vốn và cơ cấu nguồn vốn: Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 4.326 triệu đồng. Trong đó:

Ngân sách Trung ương: 4.326 triệu đồng (*Vốn ĐTPT: 1.863 triệu đồng, vốn SN: 2.463 triệu đồng*).

c) Phân công nhiệm vụ:

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Dự án theo quy định.

- Phòng NN&PTNT huyện, UBND các xã, thị trấn được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Dự án, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Dự án về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Ngân hàng Chính sách xã hội huyện hướng dẫn và thực hiện cho vay vốn tín

dụng chính sách theo quy định hiện hành.

2. Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết: Không thực hiện.

3. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị

3.1. Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và phát nâng cao thu nhập cho người dân

a) Nội dung thực hiện:

- Hỗ trợ trồng rừng sản xuất, khai thác kinh tế dưới tán rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ, kinh phí thực hiện là: 718 triệu đồng.

- Hỗ trợ trồng rừng phòng hộ, kinh phí thực hiện là: 500 triệu đồng.

- Hỗ trợ gạo trợ cấp trồng rừng cho hộ nghèo tham gia trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ, rừng phòng hộ, kinh phí thực hiện là: 240 triệu đồng.

b) Vốn và cơ cấu nguồn vốn: Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 1.458 triệu đồng, trong đó:

Ngân sách Trung ương: 1.458 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

c) Phân công nhiệm vụ:

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được giao làm chủ đầu tư chủ trì tổ chức thực hiện Tiểu dự án, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Tiểu dự án về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3.2. Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

a. Nội dung số 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị:

* **Nội dung thực hiện:** Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cộng đồng, kinh phí thực hiện là: 4.649 triệu đồng.

* **Vốn và cơ cấu nguồn vốn:** Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 4.649 triệu đồng, trong đó:

Ngân sách Trung ương: 4.649 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

* **Phân công thực hiện:**

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- UBND các xã, thị trấn được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Tiểu dự án, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ,

đột xuất của Tiểu dự án về UBND huyện (qua Phòng Dân tộc) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

b. Nội dung 2: Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý: Không thực hiện.

c. Nội dung 3: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Không thực hiện.

4. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

4.1. Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

a) Nội dung thực hiện:

- Thực hiện chuyên tiếp công trình năm 2022 (Nâng cấp tuyến liên xã từ thị trấn Đăk Rve đi xã Tân Lập, Đăk Ruông, khu dân cư phía nam), kinh phí thực hiện là: 14.836,93 triệu đồng.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và duy tu bảo dưỡng các công trình: 10.724,07 triệu đồng.

b) Vốn và cơ cấu nguồn vốn: Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 25.579 triệu đồng, trong đó:

Ngân sách Trung ương: 25.579 triệu đồng (Vốn ĐTPT: 23.785 triệu đồng, vốn SN: 1.794 triệu đồng).

c) Phân công thực hiện:

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Ban QLDA ĐTXD huyện, UBND các xã, thị trấn được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu, duy tu bảo dưỡng công trình tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Tiểu dự án về UBND huyện (qua Phòng Dân tộc) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

5. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

5.1. Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông dân tộc có học sinh sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

a) Nội dung thực hiện:

- Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông dân tộc có học sinh sinh ở bán trú, kinh phí thực hiện là: 3.209 triệu đồng.

- Thực hiện xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, kinh phí thực hiện là: 344 triệu đồng.

b) Vốn và cơ cấu nguồn vốn: Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 3.553 triệu đồng, trong đó:

Ngân sách Trung ương: 3.553 triệu đồng (*vốn ĐTPT: 3.209 triệu đồng, vốn SN: 344 triệu đồng*).

c) Phân công thực hiện:

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Giáo dục và Đào tạo được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Tiểu dự án, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Tiểu dự án về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

5.2. Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc, đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Không thực hiện.

5.3. Tiểu dự án 3: Phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho thanh niên vùng dân tộc thiểu số và miền núi: Không thực hiện.

5.4. Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp

a) Nội dung thực hiện:

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đối tượng cộng đồng trên địa bàn huyện. Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm trong tỉnh, kinh phí thực hiện là: 246 triệu đồng.

b) Vốn và cơ cấu nguồn vốn: Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 246 triệu đồng, trong đó:

Ngân sách Trung ương: 246 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

c) Phân công thực hiện: Phòng Dân tộc là cơ quan chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện; Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Dự án theo quy định.

6. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

a) Nội dung thực hiện:

- Xây mới hệ thống nhà vệ sinh công cộng và trụ cờ (*công trình chuyển tiếp*), kinh phí thực hiện là: 262 triệu đồng.

- Xây dựng 01 bảng chỉ dẫn du lịch chính và các bảng chỉ dẫn du lịch phụ, sơ đồ

Làng du lịch cộng đồng Làng Kon Brăp Du - Thôn 5, xã Tân Lập, kinh phí thực hiện là: 62 triệu đồng.

- Xây dựng mô hình văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số; Xây dựng câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa dân gian tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng di dân tại định cư; Hỗ trợ hoạt động cho các đội văn nghệ truyền thống tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao truyền thống các dân tộc thiểu số trong Ngày hội, Giao lưu, Liên hoan nhằm bảo tồn các môn thể thao truyền thống, các trò chơi dân gian của các dân tộc thiểu số, kinh phí thực hiện là: 283 triệu đồng.

b) Vốn và cơ cấu nguồn vốn: Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 607 triệu đồng, trong đó:

Ngân sách Trung ương: 607 triệu đồng (*vốn ĐTPT: 324 triệu đồng, vốn SN: 283 triệu đồng*).

c) Phân công thực hiện:

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- Phòng Dân tộc, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Dự án, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Dự án về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

7. Dự án 7: Không thực hiện.

8. Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức các chiến dịch truyền thông xóa bỏ định kiến và khuôn mẫu giới, xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em; Hỗ trợ xây dựng mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em; Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng, giám sát và phản biện; Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng; Tổ chức các phương thức vận hành tổ TKVVTB cho cán bộ Hội, BQL tổ tại các xã, thị trấn; Tổ chức hội nghị đánh giá sau kết quả chiến dịch truyền thông; Thành lập mô hình nâng cao hiệu quả của các chức sắc, tôn giáo trong việc tuyên truyền, vận động không sinh con thứ ba, kinh phí thực hiện là: 825 triệu đồng.

b) Vốn và cơ cấu nguồn vốn: Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 825 triệu đồng, trong đó:

Ngân sách Trung ương: 825 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

c) Phân công thực hiện:

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiêu dự án theo quy định.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ, UBND các xã, thị trấn được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Dự án; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Dự án về UBND huyện (qua Phòng Dân tộc) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

9. Dự án 9: Đầu tư tạo sinh kế, phát triển kinh tế nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và dân tộc còn nhiều khó khăn

9.1. Tiêu dự án 1: Đầu tư phát triển kinh tế xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù: Không thực hiện.

9.2. Tiêu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức thi sát khẩu hóa tìm hiểu pháp luật về hôn nhân và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn huyện. Truyền thông, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra, sơ kết, tổng kết. Công tác tư vấn, can thiệp lồng ghép. Duy trì và triển khai mô hình tại các xã có tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cao; nhân rộng mô hình phù hợp nhằm thay đổi hành vi, khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Xây dựng sản phẩm truyền thông, kinh phí thực hiện là: 218 triệu đồng.

b) Vốn và cơ cấu nguồn vốn: Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 218 triệu đồng, trong đó:

Ngân sách Trung ương: 218 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

c) Phân công thực hiện: Phòng Dân tộc là cơ quan chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Tiêu dự án; Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất.

10. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình

10.1. Tiêu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025

1. Nội dung 01: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

a) Nội dung thực hiện: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai

trò của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao vai trò của già làng, người có uy tín trong việc tuyên truyền hủ tục không còn phù hợp, kinh phí thực hiện là: 352 triệu đồng.

b) Vốn và cơ cấu nguồn vốn: Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 352 triệu đồng, trong đó:

Ngân sách Trung ương: 352 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

c) Phân công thực hiện: Phòng Dân tộc là cơ quan chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Tiểu dự án; Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất.

2. Nội dung 02: Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc thiểu số

a) Nội dung thực hiện:

- Phổ biến giáo dục pháp luật đồng bào dân tộc thiểu số, kinh phí thực hiện là: 86 triệu đồng.

- Tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số, kinh phí thực hiện là: 30 triệu đồng.

b) Vốn và cơ cấu nguồn vốn: Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 116 triệu đồng, trong đó:

Ngân sách Trung ương: 116 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

c) Phân công thực hiện:

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- Phòng Tư pháp, UBMTTQVN huyện được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Tiểu dự án; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Tiểu dự án về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

10.2. Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

a) Nội dung thực hiện: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, kinh phí thực hiện là: 55 triệu đồng.

b) Vốn và cơ cấu nguồn vốn: Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 55 triệu đồng, trong đó:

Ngân sách Trung ương: 55 triệu đồng (*Vốn sự nghiệp*).

c) Phân công thực hiện:

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát,

đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- Phòng Văn hóa và Thông tin được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Tiểu dự án; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Tiểu dự án về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

10.3. Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình tại UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị được giao làm chủ đầu tư các Dự án, Tiểu dự án thuộc Chương trình, kinh phí thực hiện là: 105 triệu đồng.

b) Vốn và cơ cấu nguồn vốn: Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 105 triệu đồng, trong đó:

Ngân sách Trung ương: 105 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

c) Phân công thực hiện: Phòng Dân tộc là cơ quan chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Tiểu dự án; Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất.

(Chi tiết tại Phụ lục I, II, III, IV, V, VI kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Dân tộc:

- Làm cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình và các dự án, chính sách dân tộc trên địa bàn huyện.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ 06 tháng, hàng năm (*hoặc đột xuất khi có yêu cầu*) tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo tình hình kết quả thực hiện theo quy định.

2. Các phòng, ban, đơn vị được giao làm chủ đầu tư⁽¹⁾, UBND các xã, thị trấn

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện trên địa bàn phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị, địa phương nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có văn bản

⁽¹⁾ Phòng Dân tộc, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tư pháp, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông, Ban QLDA ĐTXD huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ, UBMTTQVN huyện.

yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Phối hợp với Phòng Dân tộc và các phòng, ban, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện phân bổ kinh phí, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể để thực hiện Chương trình vào kế hoạch năm và đảm bảo theo quy định hiện hành.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện:

- Phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên nhất là đồng bào dân tộc thiểu số phát huy truyền thống đoàn kết các dân tộc, ý thức tự lực, tự cường, tinh thần tự lực vươn lên, khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước. Chú trọng sơ kết, tổng kết, nhân rộng những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến, các mô hình sản xuất, kinh doanh, giảm nghèo có hiệu quả trong đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường công tác phản biện trong xây dựng cơ chế, chính sách triển khai thực hiện Chương trình, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình và các chính sách dân tộc trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện hiệu quả Đề án Cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*” trên địa bàn huyện.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo bằng văn bản về cơ quan chủ trì Chương trình (*Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, tham mưu UBND huyện đề xuất với cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc tỉnh (b/c);
- TT Huyện uỷ (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (đ/b);
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PDT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Thị Hồng Thu